

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG TÈ
TỈNH LAI CHÂU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2023/HS-ST

Ngày: 13/02/2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ TỈNH LAI CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Bình.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Đại, Ông Giàng A Linh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đới Xuân Huy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa:
Ông Lương Gia Khánh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 02 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2022/QĐXXST-HS, ngày 10 tháng 11 năm 2022 và thông báo mở lại phiên tòa số 06/TB-HSST ngày 02/02/2023 đối với bị cáo:

Vàng Và L- sinh năm 1983, tại huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKKHKT: Bản S, xã P, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: Không biết chữ; Dân tộc: La Hủ; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ đoàn thể, chính quyền: Không; Bố đẻ: Vàng A Đ (đã chết), mẹ đẻ: Vàng Mì L (đã chết); Bị cáo có vợ: Phùng Xá M, sinh năm 1981 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/7/2022 đến ngày 19/7/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh tại xã P, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Đến ngày 01/02/2023 bị bắt theo quyết định bắt tạm giam số 03/2022 ngày 24/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu đến nay có mặt tại phiên tòa. Có mặt.

Bị hại:

Ly Lo X, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Bản S xã P, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Có đơn xin vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Vàng Lê Xá, sinh năm 1976

Địa chỉ: Bản S, xã P, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

2. Vàng Lò B, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Bản S, xã P, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Đều có đơn xin vắng mặt.

Người phiên dịch cho bị cáo: Ông Vàng Ma Xá.

Địa chỉ: Khu phố 8, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.
Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Công Hưởng- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 06/7/2022, Vàng Và L cầm theo 01 con dao quắm, đi bộ từ lán nương của gia đình ở bản S, xã P, huyện Mường Tè đến bản S, xã P, với mục đích tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, khi L đi đến đoạn đường cách bản S khoảng 04 km thì nhìn thấy chiếc xe máy Honda Wave RSX, màu xám- đỏ, biển kiểm soát: 25 M1-111-95 của anh Ly Lo X trú tại bản S, xã P, lúc này đang để bên lề đường để đi làm nương, cách đo khoảng 100 m (chiếc xe này anh X mượn của bố mẹ vợ là ông Vàng Lê X và bà Vàng Lò B). Quan sát thấy không có người trông coi, nên L đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy này để bán lấy tiền tiêu xài. L đến gần chiếc xe máy rồi dùng con dao quắm mang theo cạy mặt nạ của xe, đầu dây mát qua ổ khóa rồi nổ máy điều khiển xe đi về hướng trung tâm xã P để tìm nơi tiêu thụ. Trên đường đi, L gặp Vàng Lò B (mẹ vợ của Ly Lo X). Phát hiện thấy người lạ điều khiển xe máy có biển kiểm soát của gia đình mình, nên Vàng Lò B đã gọi điện thoại thông báo cho L Lo X để kiểm tra. Sau khi kiểm tra, phát hiện chiếc xe máy mượn của bố mẹ vợ bị mất, nên Ly Lo X đã đuổi theo Vàng Và L. Khi X đuổi đến nơi L đã để lại chiếc xe máy và bỏ chạy, nhưng đã bị Xa giữ lại và đưa về Công an xã P để làm việc. Quá trình làm việc, Vàng Và L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá số 20/KL-HĐĐGTS ngày 08/7/2022 của Hội đồng định giá UBND huyện Mường Tè kết luận: Chiếc xe máy HONDA loại Wave RSX, màu sơn xám- đỏ, biển kiểm soát: 25M1- 111.95 do Vàng Và L trộm cắp có giá trị 6.500.000 đồng (sáu triệu năm trăm nghìn đồng chẵn).

Tại bản cáo trạng số 96/CT- VKS-MT ngày 12/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố Vàng Và L về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tại phiên Tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Vàng Và L phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì nên không đề nghị giải quyết.

Vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 con dao quắm, có tổng chiều dài 60 cm, chuôi dao bằng gỗ dài 25 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 35 cm.

Không áp dụng hình phạt bổ sung và đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Vàng Và L nhất trí với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt, đề nghị miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với bản cáo trạng, bản luận tội của Viện kiểm sát và bản luận cứ bào chữa, không bổ sung gì chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, Người bào chữa, bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Mường Tè, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia phiên tòa không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa và trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội phù hợp với lời khai nhận tội tại cơ quan điều tra, đơn trình báo, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, kết luận định giá tài sản và các

chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Tòa án đã có đủ căn cứ kết luận: Lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản, khoảng 08 giờ 30 phút ngày 06/7/2022, tại đoạn đường cách bản S khoảng 04 km, thuộc bản S, xã P, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, Vàng Và L đã trộm cắp 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX, biển kiểm soát 25M1- 111.95 có giá trị 6.500.000 đồng, để đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Chiếc xe máy này thuộc quyền sở hữu của ông Vàng Lê X và bà Vàng Lò B, lúc Vàng Và L trộm cắp chiếc xe đang thuộc quyền quản lý, sử dụng của anh Ly Lo X.

Bị cáo Vàng Và L có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

Hành vi nêu trên của bị cáo Vàng Và L đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có thể được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt, nhưng do bị cáo không thực hiện nghĩa vụ cam đoan phải có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án. Do đó mức hình phạt như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp, Hội đồng xét xử cần chấp nhận. Đề nghị của người bào chữa xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và xin miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Hội đồng xét xử chấp nhận một phần đề nghị của người bào chữa, không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo lời khai của bị cáo thì bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản để đảm bảo thi hành án, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Trách nhiệm dân sự: Bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều có đơn xin vắng mặt và không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX, biển kiểm soát 25M1- 111.95: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Tè đã xác định được chiếc xe máy thuộc quyền sở hữu của ông Vàng

Lê X nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe máy cho ông Vàng Lê X. Việc xử lý vật chứng là đúng quy định pháp luật Hội đồng xét xử chấp nhận và không đề cập giải quyết.

Đôi 01 con dao quắm có tổng chiều dài 60 cm, chuôi dao bằng gỗ dài 25 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 35 cm. Không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và thuộc hộ nghèo. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106; 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Vàng Và L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Vàng Và L 01 (một) năm tù. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam 14 (mười bốn) ngày từ ngày 06/7/2022 đến ngày 19/7/2022. Thời hạn tù còn lại tính từ ngày 01/02/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

2. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao quắm có tổng chiều dài 60 cm, chuôi dao bằng gỗ dài 25 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 35 cm.

(Vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Tè và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Mường Tè ngày 13/10/2022).

3. Án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã Pa Vệ Sủ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu (01);
- VKS ND tỉnh Lai Châu (01);
- Sở Tư pháp Lai Châu (01);
- VKSND huyện Mường Tè (01);
- Công an huyện + THAHS (03);
- THADS huyện (01);
- Bị hại, Bị cáo, Người CQLNVLQ (03);
- Người bào chữa (01);
- Lưu HSVA (01);
- Lưu TA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Bình